



## Tước hiệu và Thánh Bồn mạng



**1- Tước hiệu:** là danh hiệu, là tên gọi của một nhà thờ, Dòng tu, Tu hội v.v...

\* **Chọn tước hiệu:** Được chọn Thiên Chúa Ba Ngôi hoặc từng Ngôi Vị Thiên Chúa, Đức Giêsu Kitô, Đức Trinh Nữ Maria với những danh hiệu đã được mừng kính trong phụng vụ, các thiên thần, các thánh. Các Á Thánh chỉ được chọn khi có phép đặc biệt của Tòa Thánh<sup>5</sup>.

Tước hiệu được đặt khi nhà thờ được làm phép hay cung hiến<sup>6</sup>, và chỉ một tước hiệu mà thôi<sup>7</sup>. Một khi nhà thờ đã cung hiến, thì không được thay đổi tước hiệu nữa<sup>8</sup>.

---

<sup>5</sup>Thánh Bộ Bí tích và Phụng tự, *Ordo dedicationis ecclesiae et altaris*, 29.5.1977, *Praenotanda*, số 4, trong EV 6/201. Huấn thị Lịch riêng, số 34, trong EV/2610.

<sup>6</sup>Thánh Bộ Bí tích và Phụng tự, *Ordo dedicationis ecclesiae et altaris*, 29.5.1977, *Praenotanda*, số 4, trong EV 6/201.

<sup>7</sup> *Ibidem*, số 4, trong EV 6/201.

<sup>8</sup>Giáo luật, đ. 1218; Theo luật cũ, dù chỉ mới làm phép chứ chưa cung hiến, cũng không còn được thay đổi tước hiệu nữa (x. CIC 1917, đ. 1168 § 1).

**2- Thánh bổn mạng:** là vị thánh được tôn kính như vị bảo trợ hay vị chuyển cầu lên trước Tòa Chúa cho chúng ta<sup>9</sup>.

\* **Chọn thánh bổn mạng:** Được chọn Đức Trinh Nữ Maria, các Thiên Thần, các Thánh. Các Á Thánh chỉ được chọn khi có phép đặc biệt của Tòa Thánh. **Tuyệt đối không được chọn Thiên Chúa Ba Ngôi hay một Ngôi Vị Thiên Chúa làm bổn mạng**<sup>10</sup> (vì *Thiên Chúa ban ơn, chứ không chuyển cầu lên trước Tòa ai cả*).

Tóm lại, chỉ có thể chọn một **tước hiệu** cho nhà thờ<sup>11</sup>, Dòng tu, Tu hội<sup>12</sup> v.v... chứ **không chọnước hiệu cho một giáo xứ**. Và, cũng chỉ có thể chọn thánh **bổn mạng** cho giáo xứ, giáo phận, thành phố, quốc gia<sup>13</sup> hay cho Dòng tu, các hiệp hội, tổ chức, các nhóm<sup>14</sup> v.v... chứ **không có bổn mạng của nhà thờ** (hoặc các cơ sở vật chất khác), bởi lẽ, vị thánh bổn mạng có vai trò là vị bảo trợ cho con người chứ không cho cơ sở vật chất.

### **3- Bậc lễ cử hành theo luật phụng vụ:**

+ **Lễ kínhước hiệu nhà thờ:** cử hành theo bậc lễ trọng riêng<sup>15</sup>.

+ **Lễ kỷ niệm cung hiến nhà thờ:** cử hành theo bậc lễ trọng riêng. Ngoài ra, ngày kỷ niệm cung hiến nhà thờ Chánh Tòa, bậc

<sup>9</sup>Thánh Bộ Phụng Tự, *Qui tác Patronus về việc đặt tên thánh Bổn mạng*, số 1, trong EV 4/2341

<sup>10</sup>Thánh Bộ Phụng Tự, *Qui tác Patronus về việc đặt tên thánh Bổn mạng*, số 4, trong EV 4/2344 ; X. Thánh Bộ Phụng Tự, *Huấn thị Lịch riêng*, số 28, trong EV 3/2604.

<sup>11</sup>*Quy luật tổng quát về Năm Phụng vụ và niên lịch*, số 53, 4c.

<sup>12</sup>*Quy luật tổng quát về Năm Phụng vụ và niên lịch*, số 53, 4d.

<sup>13</sup>*Quy luật tổng quát về Năm Phụng vụ và niên lịch*, số 53, 4a. Thánh Bộ Phụng tự, *Huấn thị Lịch riêng*, số 28, trong EV (*Enchirion Vaticanum*) 3/2604.

<sup>14</sup>*Quy luật tổng quát về Năm Phụng vụ và niên lịch*, số 53, 4d.

<sup>15</sup>*Quy luật tổng quát về Năm Phụng vụ và niên lịch*, số 59, 4C

lễ trọng được cử hành tại nhà thờ Chánh Tòa, còn bậc lễ kính tại các nhà thờ khác trong Giáo Phận<sup>16</sup>.

+ *Lễ Bốn Mạng chính của giáo phận và giáo xứ*: cử hành theo bậc lễ trọng riêng tại chính nơi đó<sup>17</sup>. Riêng lễ bốn mạng của Giáo Phận, tại các nhà thờ khác trong giáo phận được cử hành ở bậc lễ kính<sup>18</sup>. ●



---

<sup>16</sup> Sách Nghi thức Giám mục, số 878.

<sup>17</sup> Quy luật tổng quát về Năm Phụng vụ và niên lịch, số 59,4a.

<sup>18</sup> Quy luật tổng quát về Năm Phụng vụ và niên lịch, số 59,8a.